

HOẠCH GIÁO DỤC, KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: NƯỚC – CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
LỚP: MG 5 - 6 TUỔI D

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 26 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Lê Thị Dung – Nguyễn Thị Hương)

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng :

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal)Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn)).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. -Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa -Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn - Không định kiến thức ăn dành cho trẻ	MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal)Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn)).

Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn. - Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn. - <i>Trẻ thực hành thói quen an toàn cá nhân</i>	MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần - <i>Trẻ nhận ra thói quen tốt trong vệ sinh, dinh dưỡng và vận động</i>	MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		

MT4: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. phòng chống SDD và béo phì.	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/ năm (tháng 09 và 03). - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3). Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì	MT4: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. phòng chống SDD và béo phì.
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa, ...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vi ta mim - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. - <i>Trẻ được chăm sóc an toàn cả về thể chất và tinh thần</i>	MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục:

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục	Ghi chú
1/ Lĩnh vực phát triển vận động			
MT06: Trẻ có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: + Cân nặng:	- Trẻ phải được khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần. Theo dõi cân đo sức khỏe: Cân và đo chiều cao 3 tháng 1 lần.	- HĐ: Chăm sóc dinh dưỡng: Động viên trẻ ăn hết xuất, ăn tất cả thức ăn các cô đã chế biến. - HĐ chăm sóc sức khỏe ban đầu:	Các ngày trong tuần 1,2,3,4 Ngày.....tháng

. Trẻ trai: 15,9 – 27,1 kg . Trẻ gái: 15,3 – 27,8 kg + Chiều cao: . Trẻ trai: 106,1 – 125,8 cm . Trẻ gái: 104,9 – 125,4 cm	- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ trên biểu đồ phát triển.	Chuẩn bị cân đo trẻ, chấm biểu đồ tăng trưởng lần 1.	9/2023
MT07; Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. Thực hiện được các vận động: uốn ngón tay, bần tay; xoay cổ tay; gập mở lần lượt từng ngón tay.	- Các động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. - Các động tác phát triển cơ tay và cơ bắp vai: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. + Đưa tay ra phía trước, sau. + Đưa tay ra trước, sang ngang. + Đánh xoay tròn 2 cánh tay. + Đánh chéo 2 tay ra 2 phía trước, sau. + Luân phiên từng tay đưa lên cao. + Uốn ngón tay, bần tay; xoay cổ tay; gập mở lần lượt từng ngón tay - Các động tác phát triển cơ bụng, lưng: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái + Đứng, cúi về trước. + Đứng quay người sang 2 bên.	MT07; Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. Thực hiện được các vận động: uốn ngón tay, bần tay; xoay cổ tay; gập mở lần lượt từng ngón tay.	

	+ Nghiêng người sang 2 bên. + Cúi về trước ngửa ra sau. + Quay người sang 2 bên. - Các động tác phát triển cơ chân: + Khụy gối. + Bật đưa chân sang ngang. + Đưa chân ra các phía. + Nâng cao chân gập gối. + Bật về các phía.		
MT 13: Trẻ biết khéo léo phối hợp tay, chân, toàn thân trong vận động trườn.	- Trườn sấp ; trườn theo khả năng	-Hoạt động học - VĐCB : Trườn sấp + TCVĐ : Tự chọn - VĐCB : Trườn theo khả năng + TCVĐ : Tự chọn - Trò chơi VĐ, dân gian: + TCVĐ: Ném vòng vào cổ chai. Làm mưa, Mưa rơi, Khám phá về gió, Thi chọn đúng. Trời nắng trời mưa, làm mưa, mưa to- mưa nhỏ, gió thổi + TCDG: Lộn cầu vòng, Thả đĩa ba ba, ô ăn quan, trồng nụ trồng hoa..Thả đĩa ba ba.Mèo đuổi chuột- Tổ chức trò chơi phù hợp để củng cố VĐCB	Tuần 25 Tuần 26
MT41:Biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm.(CS22)	- Nhận ra một số việc làm có thể gây nguy hiểm đối với bản thân và người xung quanh. - Biết một số việc làm có thể gây nguy hiểm như đánh nhau, tắm sông, hồ, cắm ổ điện, sờ vào đường dây điện, chơi gần khu vực bếp ga, nghịch	*Các hoạt động trong ngày và một số hoạt động trải nghiệm: - Giáo dục trẻ nhận ra một số việc làm có thể gây nguy hiểm đối với bản thân và người xung quanh. - Giáo dục trẻ biết một số việc làm có thể gây nguy hiểm như đánh nhau, tắm sông,	

	dao, kéo... và không làm những việc gây nguy hiểm đó. - Trẻ học cách chơi an toàn, các trò chơi lành mạnh.	hồ, cắm ổ điện, sờ vào đường dây điện, chơi gần khu vực bếp ga, nghịch dao, kéo... và không làm những việc gây nguy hiểm đó. - Trẻ biết cách chơi an toàn, chơi các trò chơi lành mạnh.	
2/ Lĩnh vực Phát triển nhận thức			
MT 48:Trẻ biết đặc điểm, tính chất của nước, tác dụng của nước với đời sống con người, con vật và cây.	- Các nguồn nước trong môi trường sống - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây - Một số đặc điểm tính chất của nước - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước	* Hoạt động học - Sự kì diệu của nước * Các HĐ khác trong ngày: -Trò chuyện buổi sáng: Trò chuyện với trẻ về chủ đề “ Nước và một số hiện tượng tự nhiên” - Giải câu đố, quan sát tranh ảnh, xem video về nước và các hiện tượng tự nhiên - HĐNT:Quan sát bầu trời và các hiện tượng nắng, gió, mưa. Quan sát và trò chuyện về các hiện tượng tự nhiên nắng, gió, mây, mưa.. - HDG: Cho trẻ tham quan các góc trong lớp về chủ đề Nước và hiện tượng tự nhiên	Tuần 25
MT 53:Trẻ nói được những đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ đang sống.(CS94)	- Gọi tên và nêu đặc điểm đặc trưng của các mùa trong năm. - Một số hiện tượng thời tiết theo mùa, thứ tự các mùa. - So sánh được sự giống và khác nhau giữa các mùa. - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa.	* HĐ học: - Khám phá các mùa trong năm * Các HĐ khác trong ngày: -Trò chuyện buổi sáng: trò chuyện với trẻ về Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa. -HĐ chơi: Hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi.	Tuần 26 - Các ngày trong tuần

	- Biết lựa chọn trang phục theo mùa cho phù hợp		
MT 54: Trẻ có thể dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra. (CS95)	- Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra và giải thích được dự đoán của mình. (Mưa, nắng, gió, bão, lũ lụt, hạn hán...) - Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa - Sự khác nhau giữa ngày và đêm ; mặt trời, mặt trăng . - Áp dụng phương pháp Reggio Emilia cho trẻ Quan sát, thảo luận, dự đoán một số hiện tượng tự nhiên sắp xảy ra - Nếu được một số hiện tượng tự nhiên sắp xảy ra và giải thích được dự đoán của mình. (Mưa, nắng, gió, bão, lũ lụt, hạn hán...) - Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa.	- Các hoạt động trong ngày: Lồng ghép dạy trong tiết học, các hoạt động ngoài trời, vui chơi, trải nghiệm...vvv - Cho trẻ quan sát khi ra ngoài trời và tự dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra và giải thích được dự đoán của mình. (Mưa, nắng, gió, bão, lũ lụt, hạn hán...), một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa, sự khác nhau giữa ngày và đêm ; mặt trời, mặt trăng . - Cho trẻ quan sát, thảo luận, dự đoán một số hiện tượng tự nhiên sắp xảy ra , nêu được một số hiện tượng tự nhiên sắp xảy ra và giải thích được dự đoán của mình. (Mưa, nắng, gió, bão, lũ lụt, hạn hán...), một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa.	
MT 77: Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự. (CS109)	- Gọi tên các thứ trong tuần - Nói được tên các ngày đi học và ngày nghỉ trong một tuần.	HD Học: - Dạy trẻ nhận biết thứ tự các ngày trong tuần (Dạy theo hướng trải nghiệm David Kolb).	Tuần 25
MT 78: Trẻ phân biệt được ngày hôm qua, ngày mai qua sự kiện hàng ngày. (CS110)	- Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày trẻ được đến lớp, đi chơi, du lịch....	- HD Học: Dạy trẻ nhận biết hôm qua, hôm nay và ngày mai.	Tuần 26

	- Công việc của ngày hôm qua, hôm nay và dự định ngày mai.		
3/ Lĩnh vực Phát triển ngôn ngữ giao tiếp			
MT 97: Trẻ có thể kể lại câu chuyện quen thuộc theo cách khác nhau.(CS120)	- Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	*Hoạt động học -Truyện: Hồ nước và mây *Các HĐ khác trong ngày: + Chơi góc sách truyện: Kể chuyện sáng tạo bằng mô hình bóng + Bằng các nhân vật rối que	Tuần 25
MT 101: Trẻ thể hiện sự thích thú với sách(CS80)	- Xem sách và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Thường xuyên chơi ở góc sách, tìm kiếm sách, bắt chước viết hoặc đề nghị người khác đọc cho nghe. <i>- Xem tranh ảnh, minh họa và đọc theo thành tiếng từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh</i> <i>- Làm sách tranh, kể truyện sáng tạo, thể hiện mong muốn về một thế giới hòa bình, yêu thương tôn trọng lẫn nhau.</i>	*HĐ Góc, , HĐNT, HĐ chiều - Xem sách và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Cho trẻ chơi ở góc sách, tìm kiếm sách, bắt chước viết hoặc đề nghị người khác đọc cho nghe. <i>- Biết xem tranh ảnh, minh họa và đọc theo thành tiếng từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh.</i> <i>- Trẻ biết làm sách tranh, kể truyện sáng tạo, thể hiện mong muốn về một thế giới hòa bình, yêu thương tôn trọng lẫn nhau.</i>	
MT 106: Trẻ biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói.(CS86)	- Nhận dạng các chữ cái - Hiểu rằng có thể dùng tranh ảnh, chữ viết, số, ký hiệu... để thay thế cho lời nói. - Trẻ hiểu rằng chữ viết có ý nghĩa và	* Hoạt động học: LQVCC h,k *HĐ Góc, , HĐNT, HĐ chiều - Trẻ hiểu rằng có thể dùng tranh ảnh, chữ viết, số, ký hiệu... để thay thế cho lời nói.	Tuần 26

	con người dùng chữ viết với nhiều mục đích khác nhau	- Trẻ hiểu rằng chữ viết có ý nghĩa và con người dùng chữ viết với nhiều mục đích khác nhau - Ứng dụng mô hình Steam, phương pháp Reggio Emilia	
4/Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội			
MT 115:Trẻ biết đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện ý thích riêng của bản thân.(CS30)	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động; - Nêu hoặc lựa chọn được các trò chơi, hoạt động mà trẻ thích. - <i>Trẻ chơi vui vẻ với tất cả các bạn và người khác(Không kể giới tính, đặc điểm các nhân, hoàn cảnh, nguồn gốc xuất thân.</i>	HD chơi; Hoạt động ngoài trời, HDG -HD mọi lúc mọi nơi	
MT 128:Trẻ chủ động giao tiếp với bạn bè và người lớn gần gũi.(CS43)	- Chủ động đến nói chuyện giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi; - Sẵn lòng trả lời các câu hỏi - <i>Trẻ biết một số câu giao tiếp đơn giản bằng tiếng anh</i>	HD chơi; Hoạt động ngoài trời -HD mọi lúc mọi nơi - Các hoạt động khác trong ngày: + Xem video, hình ảnh và nghe một số câu hỏi bằng tiếng anh trong giao tiếp đơn giản.....	
5/Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			
MT 157:Trẻ có thể đặt tên mới cho đồ vật, đặt lời mới cho bài hát).(CS117)	- Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn) - <i>Trẻ biết đặt tên cho giai điệu bài hát , bản nhạc, nghĩ ra các câu chuyện và rủ bạn cùng diễn xuất ; làm phim hoạt hình với các nhân vật do chính các em tạo ra có nội dung liên quan đến QTE</i>	-HD Học : + NDTT: Hát VB” Cho tôi đi làm mưa” + NDKH: Nghe hát: Mưa rơi (Dân ca xá) - Trò chơi: Tự chọn	Tuần 25

MT 161 : Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm của mình	- Đặt tên cho sản phẩm của mình - Ứng dụng mô hình Steam.	- HD Học : + Tạo hình: “ Làm đám mây bằng bông” -Các HD khác: + Nêu ý tưởng khi tạo ra sản phẩm tạo hình của mình, nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục : Làm bức tranh đám mây bằng bông	Tuần 26
MT161.2: Trẻ biết khám phá thế giới khoa học xung quanh chúng qua Ngôi nhà khoa học của Sammy và biết thực hành phân loại, sắp xếp, quan sát, dự đoán, và xây dựng. Trẻ biết xây dựng các trò chơi và máy móc để đọc và in một “Sổ ghi chép” những thông tin thú vị về các con vật.	NGÔI NHÀ KHOA HỌC CỦA SAMMY * Trạng phân loại : Phân loại các bức tranh theo đúng chủng loại với sự giúp đỡ của các thùng đựng. Nghe tên của các con vật của các con vật, cây cối và các loại đá. * Tạo ra một bộ phim : Sắp xếp các bức tranh theo đúng thứ tự để tạo một bộ phim. Xem bộ phim theo chiều xuôi hoặc chiều ngược * Ao thiên nhiên bốn mùa : Khám phá động thực vật khi chúng thích ứng với sự thay đổi các mùa. * Máy tạo thời tiết : Vận dụng các yếu tố thời tiết khác nhau. Nghe dự báo và xem hình minh họa thời tiết mà bạn vừa tạo. * Xưởng đồ chơi : Thiết kế đồ chơi và máy móc. Dựa theo bản mẫu hoặc tự thiết kế. Tô màu và in sản phẩm.	Chơi, hoạt động theo ý thích; HDG: Hướng dẫn trẻ biết chơi các trò chơi : NGÔI NHÀ KHOA HỌC CỦA SAMMY * Trạng phân loại : Phân loại các bức tranh theo đúng chủng loại với sự giúp đỡ của các thùng đựng. Nghe tên của các con vật của các con vật, cây cối và các loại đá. * Tạo ra một bộ phim : Sắp xếp các bức tranh theo đúng thứ tự để tạo một bộ phim. Xem bộ phim theo chiều xuôi hoặc chiều ngược * Ao thiên nhiên bốn mùa : Khám phá động thực vật khi chúng thích ứng với sự thay đổi các mùa. * Máy tạo thời tiết : Vận dụng các yếu tố thời tiết khác nhau. Nghe dự báo và xem hình minh họa thời tiết mà bạn vừa tạo. * Xưởng đồ chơi : Thiết kế đồ chơi	Tổ chức trong hoạt động góc, HD chơi theo ý thích(Thứ 4 hàng tuần theo lịch đã phân công)

	và máy móc. Dựa theo bản mẫu hoặc tự thiết kế. Tô màu và in sản phẩm.	
--	---	--

Môi trường giáo dục

* Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Nước và các hiện tượng tự nhiên”: Tranh ảnh, video, bài hát, thơ truyện, đồng dao, câu đố về nước và các hiện tượng tự nhiên, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ

+ Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:

+ Góc phân vai: Bộ đồ chơi nhà bếp, đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, trang phục nấu ăn, búp bê bé trai, búp bê gái (MN562084->MN562089), Bộ dụng cụ bác sĩ (MN562094), trang phục bác sĩ (MN562094); Bộ dinh dưỡng 1, 2, 3, 4 (MN562038->MN562041); Đồ chơi Búp bê dễ thương (DW8545), Búp bê bác sĩ (DW8739); Xe đẩy lau nhà (001776); Đồ chơi bàn ủi xinh xắn: (001779)

+ Góc xây dựng: Bộ lắp ráp kỹ thuật (MN562043), Bộ xếp hình xây dựng (MN562044); Bộ lắp ghép (MN562046); Ghép nút lớn (MN562059), Bộ ghép hình hoa (MN562060); Bộ trang phục công nhân (MN562093); Gạch xây dựng; Bộ xếp hình xây dựng, Hàng rào lắp ghép lớn (MN562096->MN562098); Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên. Bộ Gạch xây dựng mở rộng (9090), Robot sáng tạo cho trẻ em (CB-TUB-EDUCC-1), Bộ đồ chơi thành phố của em (9389), Miclik, Bộ ghép hình sáng tạo lớn (SMX908).

+ Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, dập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106), Dây từng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Màu nước (MN562101), bảng con để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN562099), Đàn organ (MN561020), Xắc xô (MN562026),

+ Góc học tập: Bảng chun học toán; Đồng hồ học số, học hình, Bàn tính học đếm, Bộ làm quen với toán, Bộ hình khối, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ que tính (MN562061->MN562067); Bộ luồn hạt (MN562045). Lô tô đồ vật, Domino chữ cái và số, Bảng quay 2 mặt, Bộ chữ cái, Lô tô lắp ghép các khái niệm tương phản (MN562071->MN562075); Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 5-6 tuổi (MN562080->MN562082); Tranh ảnh về chủ đề “Trường Mầm non”; Bộ đồ chơi ba chú lợn con (SG023)

+ Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083); Nam châm, kính lúp, phễu nhựa, bể chơi với cát và nước (MN562055->MN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN562042)

+ Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phán, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01)

- Đồ chơi tự tạo:

+ Góc phân vai: Các loại nước, đồ dùng pha chế nước uống trong góc phân vai

- + Góc Âm nhạc: mũ múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)
- + Góc thiên nhiên: Cây xanh, dụng cụ làm vườn
- + Góc bé vui học: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, domino,
- + Góc sáng tạo steam: Các nguyên vật liệu mở, bút chì, kéo, giấy màu, màu nước,....
- + Góc sách truyện: Tranh ảnh, sách về chủ đề “ nước và các hiện tượng tự nhiên”; các đồ dùng dụng cụ làm sách về chủ đề “ Nước và các hiện tượng tự nhiên”

- Nguyên vật liệu mở:

- + Góc sáng tạo Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bia catton, rơm, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...
- + Góc bé vui học: hoạ báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm
- + Góc thiên nhiên: Bể vầy, hồ cát, bồn nước; Các dụng cụ như xẻng xúc cát, xô, khuôn in, chai, lọ; Các nguyên liệu để làm thí nghiệm như xốp, sỏi, màu, xà phòng...

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đòn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún di động (MNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616: Thang leo - Cầu trượt - Ống chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)
- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thùng (MN562027->MN562032).
- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239), Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)
- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt
- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng máy kidsmart và phòng nghệ thuật

- Phòng máy kidsmart: Máy tính đã cài đặt phần mềm kidsmart, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

***. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.**

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ từ tuần 19 đến tuần 20

- Phong trào thi đua tháng 1: Dự kiến HĐTN “ Chợ tết quê em”.
- Tuyên truyền phụ cho trẻ ăn uống đủ chất, mặc ấm áp phù hợp thời tiết, phòng dịch bệnh mùa lạnh cho trẻ..

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

***Thuận lợi:**

+ Mục tiêu: Kế hoạch chủ đề có 22MT(MT1, MT2, MT3, MT4, MT5, MT6, MT7, MT13, MT41, MT48, MT53, MT54, MT77, MT78, MT97, MT106, MT101, MT 115, MT128, MT157, MT161, MT161.2) các mục tiêu cụ thể, thể hiện được các kết quả mong đợi về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi giáo dục phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ phù hợp với chương trình giáo dục mầm non và chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi ; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ có nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục khác nhau: Trẻ phát triển bình thường, trẻ thừa cân, béo phì, trẻ suy dinh dưỡng.

+ Nội dung: Kế hoạch chủ đề thể hiện nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe (bao gồm: vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và an toàn) theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung giáo dục bao gồm: 5 lĩnh vực giáo dục phát triển theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp. Các nội dung phát triển chương trình phù hợp với trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp

+ Điều kiện thực hiện: CSVN – trang thiết bị đồ dùng dạy học đầy đủ, Giáo viên lên kế hoạch cụ thể rõ ràng, học sinh tích cực, năng động, sáng tạo; Phụ huynh phối kết hợp tốt với giáo viên và nhà trường

***Khó khăn**

+ Mục tiêu: Không

+ Nội dung: Không

+ Điều kiện thực hiện: Không

+ Nguyên nhân: Không

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 25 THÁNG 3 - LỚP MẪU GIÁO 5 - 6 Tuổi D
CHỦ ĐỀ: HOẠCH GIÁO DỤC, KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

Chủ đề nhánh 1: Nước
 Thời gian thực hiện: 10/ 03/2025 đến 14/03/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 26 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Lê Thị Dung – Nguyễn Thị Hương)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm					
Đón trẻ,	1.Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh: - Đón trẻ vào lớp, Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, vệ sinh cá nhân cho trẻ. Cách phòng chống các loại dịch bệnh truyền nhiễm như: viêm đường hô hấp cấp, cúm A, cúm B - Rèn cho trẻ thực hành biết rửa tay rửa mặt thường xuyên bằng dung dịch sát khuẩn khô hoặc bằng xà phòng. - Cho trẻ xem vi đeo về nước và hiện tượng tự nhiên - Cùng trò chuyện về thời tiết hôm qua, hôm nay. - Cho trẻ chơi theo ý thích 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Gọi tên trẻ theo sổ điểm danh 3. Thể dục sáng. Tập theo lời bài hát: “Cho tôi đi làm mưa” - Hô hấp: + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. - Tay - vai: + Đưa tay ra trước, sang ngang. - Cơ bụng : + Đứng quay người sang 2 bên. - Cơ chân: + Bật đưa chân sang ngang 2 bên.				
chơi,					
thể dục sáng					
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB : Trườn sấp TCVD : Tự chọn	*KPKH: - Sự kì diệu của nước	* Văn học: - Truyện hồ nước và mây	*LQVT: - Dạy trẻ nhận biết thứ tự các ngày trong tuần	*Âm nhạc: + NDTT: Hát VĐ” Cho tôi đi làm mưa” + NDKH: Nghe hát: Mưa rơi (Dân ca xá) - Trò chơi: Tự chọn

Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai + Chơi bán hàng nước giải khát + Chơi gia đình nấu ăn, đi chơi công viên với bộ đồ chơi cây lau nhà, búp bê dễ thương... * Góc sáng tạo stem + Tô màu, Vẽ, xé, dán, nặn; các nguồn nước dùng hàng ngày; + Khám phá và làm thí nghiệm về nước, không khí, màu sắc.....Vẽ bằng phấn khô, bút dạ * Góc âm nhạc + Hát, múa về chủ đề nước và hiện tượng tự nhiên * Góc xây dựng + Xếp bể bơi, ao cá, xây dựng quán bán nước giải khát bằng bộ gạch xây dựng mở rộng, bộ lắp ghép đa năng * Góc bé vui học toán + Nhận dạng các chữ số đã học, vẽ và tô các nét chữ số đã học. + Xếp hình domino theo số và chữ cái đã học, sử dụng màn hình cảm ứng * Góc văn học + Xem sách, làm sách tranh về chủ đề “Nước và hiện tượng tự nhiên” + Kể chuyện sáng tạo bằng mô hình rối bóng <i>- Biết xem tranh ảnh, minh họa và đọc theo thành tiếng từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh</i> * Góc thiên nhiên + Chơi với cát nước, quan sát vật chìm nổi, làm một số thí nghiệm
Chơi ngoài trời	1/ Hoạt động có chủ đích - Quan sát và trò chuyện về các hiện tượng tự nhiên nắng, gió, mây, mưa. - Trò chuyện về mùa hè. - Chơi thổi bong bóng xà phòng. Trời nắng trời mưa - Thí nghiệm vật nổi vật chìm, đóng nước, đo nước - Cho trẻ chơi ở khu trải nghiệm: tô tranh, tô tượng, đọc sách, các nguyên vật liệu mở 2/ Trò chơi vận động - TCGD - Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa, làm mưa, mưa to- mưa nhỏ, gió thổi - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vồng, thả đĩa ba ba, ô ăn quan, trồng nụ trồng hoa.. 3/ Chơi tự do - Làm đồ chơi bằng các nguyên vật liệu mở...

	- Chơi tự do: chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời, chơi với bộ đồ chơi phát triển vận động thông minh - Chơi đông nước, chơi Vật nào nổi, vật nào chìm. - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời - Chơi theo ý thích, chơi với các vật liệu thiên nhiên như cát, nước, vẽ trên sân.
Ăn chính, ngũ, ăn phụ	- Cho trẻ xếp hàng rửa tay rửa mặt; Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn - Tạo hứng thú để trẻ nói lên món ăn mà trẻ đã biết; Giáo dục dinh dưỡng món ăn; Chia suất ăn cho trẻ. - Trẻ cùng cô kê dọn phòng ngủ. Rèn cho trẻ cách sắp xếp gối, chăn, chiếu
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ ăn quả chiêu; Ôn tập, củng cố lại các bài học buổi sáng; Chơi tự do ở các góc, màn hình cảm ứng, Thực hành chơi kidsmart theo lịch; Thực hành các vở tập tô chữ, nét, số, các vở kỹ năng, giao thông, PTCKNXH - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần
Trả trẻ	- Vệ sinh – Trả trẻ - Trao đổi phụ huynh tình hình của trẻ trong ngày.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

*** Thuận lợi:**

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

*** Khó khăn**

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 26 - THÁNG 03 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi D
CHỦ ĐỀ: HOẠCH GIÁO DỤC, KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

Chủ đề nhánh 2: Các hiện tượng tự nhiên
 Thời gian thực hiện: 17/ 03/2025 đến 21/03/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 26 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Lê Thị Dung – Nguyễn Thị Hương)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm					
Đón trẻ,	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh: - Đón trẻ vào lớp, Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, vệ sinh cá nhân cho trẻ. Cách phòng chống các loại dịch bệnh truyền nhiễm như: viêm đường hô hấp cúm A, cúm B - Rèn cho trẻ thực hành biết rửa tay rửa mặt thường xuyên bằng dung dịch sát khuẩn khô hoặc bằng xà phòng - Cho trẻ xem vi deo về nước và hiện tượng tự nhiên - Cùng trò chuyện về thời tiết hôm qua, hôm nay. - Cho trẻ chơi theo ý thích 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Gọi tên trẻ theo sổ điểm danh 3. Thể dục sáng. <i>Tập theo lời bài hát: “Cho tôi đi làm mưa”</i> - Hô hấp: + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. - Tay - vai: + Đưa tay ra trước, sang ngang. - Cơ bụng : + Đứng quay người sang 2 bên. - Cơ chân: + Bật đưa chân sang ngang				
chơi,					
thể dục sáng					
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB : Trườn theo khả năng TCVĐ : Tự chọn	*KPKH: - Khám phá các mùa trong năm	* LQVCC: - h,k	*LQVT: - Dạy trẻ nhận biết hôm qua, hôm nay và ngày mai	*Tạo hình: - Làm đám mây bằng bông

Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai + Chơi bán hàng nước giải khát + Chơi gia đình nấu ăn, đi chơi công viên với bộ đồ chơi cây lau nhà, búp bê dễ thương... * Góc sáng tạo stem + Tô màu, Vẽ, xé, dán, nặn; các nguồn nước dùng hàng ngày; + Khám phá và làm thí nghiệm về nước, không khí, màu sắc.....Vẽ bằng phấn khô, bút dạ * Góc âm nhạc + Hát, múa về chủ đề nước và hiện tượng tự nhiên * Góc xây dựng + Xếp bể bơi, ao cá, xây dựng quán bán nước giải khát bằng bộ gạch xây dựng mở rộng, bộ lắp ghép đa năng * Góc bé vui học toán + Nhận dạng các chữ số đã học, vẽ và tô các nét chữ số đã học. + Xếp hình domino theo số và chữ cái đã học, sử dụng màn hình cảm ứng * Góc văn học + Xem sách, làm sách tranh về chủ đề “ Nước và hiện tượng tự nhiên” + Kể chuyện sáng tạo bằng mô hình rối bóng - <i>Biết xem tranh ảnh, minh họa và đọc theo thành tiếng từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh</i> * Góc thiên nhiên + Chơi với cát nước, quan sát vật chìm nổi, làm một số thí nghiệm
Chơi ngoài trời	1/ Hoạt động có chủ đích - Quan sát và trò chuyện về các hiện tượng tự nhiên nắng, gió, mây, mưa. - Trò chuyện về mùa hè. - Chơi thổi bong bóng xà phòng. Trời nắng trời mưa - Thí nghiệm vật nổi vật chìm, đông nước, đo nước - Cho trẻ chơi ở khu trải nghiệm: tô tranh, tô tượng, đọc sách, các nguyên vật liệu mở 2/ Trò chơi vận động - TCGD - Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa, làm mưa, mưa to- mưa nhỏ, gió thổi - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng, thả đĩa ba ba, ô ăn quan, trồng nụ trồng hoa.. 3/ Chơi tự do - Làm đồ chơi bằng các nguyên vật liệu mở...

	- Chơi tự do: chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời, chơi với bộ đồ chơi phát triển vận động thông minh + Chơi đóng nước, chơi Vật nào nổi, vật nào chìm. - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời - Chơi theo ý thích, chơi với các vật liệu thiên nhiên như cát, nước, vẽ trên sân.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ xếp hàng rửa tay rửa mặt; Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn - Tạo hứng thú để trẻ nói lên món ăn mà trẻ đã biết; Giáo dục dinh dưỡng món ăn; Chia suất ăn cho trẻ. - Trẻ cùng cô kê dọn phòng ngủ. Rèn cho trẻ cách sắp xếp gối, chăn, chiếu
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ ăn quả chiều; Ôn tập, củng cố lại các bài học buổi sáng; Chơi tự do ở các góc, màn hình cảm ứng. Thực hành chơi kidsmart theo lịch; Thực hành các vở tập tô chữ, nét, số, các vở kỹ năng, giao thông, PTTCNXH - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần
Trả trẻ	- Vệ sinh – Trả trẻ - Trao đổi phụ huynh tình hình của trẻ trong ngày.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

.....

+ Nội dung:.....

.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

.....

+ Nội dung:.....

.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

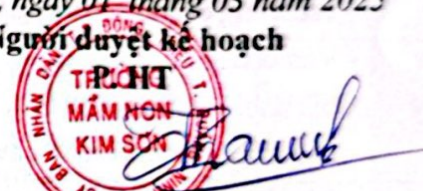
Người xây dựng kế hoạch

 *Hương*

Lê Thị Dung – Nguyễn Thị Hương

Kim Sơn, ngày 01 tháng 03 năm 2025

Người duyệt kế hoạch



Vũ Thị Hồng Thanh